



2013

Selected Poems: **động-quan; your name won't be engraved,
Grandma; the peace generation; foreigners at home, forging the
Vietnamese diasporas; i can't help but keep asking**

Trangdai Glassey-Tranguyen

Founder & Director, Vietnamese Diaspora Projects, vietamproj@gmail.com

Follow this and additional works at: <https://docs.lib.purdue.edu/jsaaea>

Recommended Citation

Glassey-Tranguyen, Trangdai (2013) "Selected Poems: **đ**ộng-quan; your name won't be engraved, Grandma; the peace generation; foreigners at home, forging the Vietnamese diasporas; i can't help but keep asking," *Journal of Southeast Asian American Education and Advancement*. Vol. 8 : Iss. 1 , Article 13.
DOI: 10.7771/2153-8999.1068

Available at: <https://docs.lib.purdue.edu/jsaaea/vol8/iss1/13>

This document has been made available through Purdue e-Pubs, a service of the Purdue University Libraries.
Please contact epubs@purdue.edu for additional information.

This is an Open Access journal. This means that it uses a funding model that does not charge readers or their institutions for access. Readers may freely read, download, copy, distribute, print, search, or link to the full texts of articles. This journal is covered under the [CC BY-NC-ND license](https://creativecommons.org/licenses/by-nc-nd/4.0/).



Volume 8 (2013)

Journal of Southeast Asian American Education & Advancement

www.JSAAEA.org

A peer-reviewed
scholarly journal
published by the
National Association
for the Education &
Advancement of
Cambodian, Laotian,
and Vietnamese
Americans (NAFEA)

Selected Bilingual Poems

by

Trangđài Glassey-Trànguyễn

Founder & Director, Vietnamese Diaspora Projects

động-quan (*)

Oh, pain!
Such pain!
Pain for my child!
Or is my child in pain?

you tore my flesh, beloved,
and walked on
without embalming
no casket
no mourners
no candle, no flowers
no incense, no final rituals

you tore my flesh, beloved,
and walked on
my uterus shivered
my soul interred its face
my heart tried to hold on
my bosom in still death
my body stoned

you tore my flesh, beloved,
and walked on
what do i say at goodbye?
what words of counsel?
attachment lost lingering

you tore my flesh, beloved,



Readers are free to copy, display, and distribute this article, as long as the work is attributed to the author(s) and the **Journal of Southeast Asian American Education & Advancement**, it is distributed for non-commercial purposes only, and no alteration or transformation is made in the work. More details of this Creative Commons license are available at <http://creativecommons.org/licenses/by-nc-nd/3.0/>. All other uses must be approved by the author(s) or **JSAAEA**.

Journal of Southeast Asian American Education & Advancement, Vol. 8 (2013)

and walked on
động-quan
heading home
my womb becomes your tomb
burying your corpse, bright red

you tore my flesh, beloved,
and walked on
half of my soul stays
following your footprints
loving you for the rest of this life

(Roughly translated as 'the transfer of the casket,' 'động-quan' is only a single step in the days-long structure of grief that allow the family of a deceased to carry out the final rituals for a loved one while coming to terms with the loss. In Vietnam, the casket would be placed in the home for visits, viewing, and final rites before being transferred to the cemetery. As such, 'động-quan,' literally 'stirring the casket,' is the first time the deceased leaves the home after death, and will subsequently stay in the new 'home' gravesite. Here, my womb serves as both the home and the casket to my deceased fetus, and symbolically as her final resting place as well.*

động quan

Đau!
Ôi đau!
Đau cho con!
Hay con đau?

con xé thịt
bước đi
không tần liệm
không mồ mả
không người đưa tiễn
không nến, không hoa
không nhang đèn, nghi thức

con xé thịt
bước đi
tử cung mẹ rùng mình
tâm tư mẹ bùng mặt
cõi lòng mẹ lắt lay
trái tim mẹ chết đứng
cả người mẹ lạng câm

con xé thịt
bước đi
mẹ nói gì tiễn biệt?

dẫn dò gì chia tay?
lưu luyến chùng thất lạc

con xé thịt
bước đi
động quan
đi về cõi
lòng mẹ hóa mộ bia
chôn xác con đò ổi

con xé thịt
bước đi
mẹ nửa hồn ở lại
dõi theo vết chân con
suốt đời này thương mãi

() Một nghi thức trong chuỗi ngày tang niệm, động quan là giây phút dờn thi thể của người quá cố từ nhà ra mộ sau những nghi thức cuối cùng. Ở Việt Nam, người chết được liệm trong quan tài và giữ tại nhà để thân bằng quyến thuộc đến viếng. Động quan là lần đầu tiên di thể rời nhà, để đi về ngôi 'nhà' mới, tức mộ phần. Ở đây, cung lòng tôi chính là nhà, là quan tài cho thai nhi yếu mệnh, và cũng là biểu tượng cho nơi yên nghỉ sau cùng của con tôi.*

your name won't be engraved, Grandma

your name won't be engraved
on a plaque, a shrine, a gate;
like countless Vietnamese grandmas
your name will just stay
in memories
of your loved ones
till the memories
no longer migrate
across the generations
and no longer resonate
with the new lives
who descend from your descents

your name won't be engraved
in documents with great honor
where people are commemorated
over and over again
for something great they did
but hadn't you done
so many things, brave and great?

your name won't be engraved
except on your permanent home
stating that your beloved husband
had erected it
in your honor
in his pain

but who cares
if your name won't be engraved?
you lived a good life
you survived wars
you managed to find peace
you had returned home
sinh ký tử quy
any engravement
will eventually pass
why linger?
you wouldn't.

tên Ngoại sẽ không được chạm, được khắc

tên Ngoại sẽ không được chạm, được khắc
trong văn bằng, trong miếu, trên công;

như hàng triệu những bà Ngoại Việt Nam khác
 tên Ngoại sẽ chỉ ở lại
 trong ký ức
 của những người thân yêu
 cho đến khi những ký ức ấy
 trôi đi chuyể
 xuyên các thế hệ
 và không còn âm vang
 trong những mầm sống mới
 những hậu duệ của hậu duệ của Ngoại

tên Ngoại sẽ không được ghi, được chạm
 trong những văn bằng tuyên dương
 như người ta vẫn tưởng niệm đi
 tưởng niệm lại
 một ai đó vì một điều cao cả họ đã làm
 nhưng không phải chính Ngoại
 cũng đã làm bao điều can đảm và cao cả sao?

tên Ngoại sẽ không được chạm, được khắc
 ngoại trừ trên ngôi nhà vĩnh viễn
 nơi có ghi: do chính hiền phu
 lập má
 trong sự tương kính Ngoại
 trong nỗi đau của Ông

nhưng có sao đâu
 nếu tên Ngoại không được chạm, được khắc?
 Ngoại đã qua một cuộc đời tốt đẹp
 đã sống sót chiến tranh
 đã tìm được bình an
 đã trở về
 sinh ký tử quy
 bất cứ việc chạm khắc nào
 rồi cũng qua đi
 việc gì phải lưu luyến?
 Ngoại thì không.

the peace generation

the world called us
"the peace generation"
those born after the fifteen centuries of war-torn Vietnam
after April 1975
an ending
of many beginnings
undecided

the end of a war without history
the end of an Asian tiger, of the Pearl of the Far East
the instigation of an era in exile
the instigation of humanity on trial

1975-1994
a nineteen-year fiasco
i discern the hues and chords of peace
mixed and matched

the peace my friend knows
fighting the smoldering sun
biking to school day in day out
two hours each way
taking in engine smoke, inhaling street dust

cohorts in my maternal hometown
walk three hours straight yet arriving at school
when the tide brims, it takes some away
they float in the river
no stiff in sight

kids in my town
read life, but not a half letter,
take charge of their daily excursion to catch miniature crabs
half is cooked for the family's meals
half is sold to feed to ducks

competing political convictions still unrest
warring ideologies at our backs
we dash, out of breath
only to be seized
in the noose drawing tight
the amorphous lariat

my friend

hay roof, mud wall
works the deep field, the low patch
her mother works the bike to teach in the other village
two hours through the soil path, one hour bobbing the rock road
now laid off
her father was in the reserved army
where he once got lost in the soil, unearthed thereafter
half mad half dead, a terrorist at home
the day she graduated high school
the mother found a match
to marry her off to an Australian expatriate
in hope of her better future
leaving her first love
my friend filed the immigration paper
till she can no longer bear it
and turns lunatic

the farmers in my town
plow and plant
a life of toil, poverty-struck
i mind not their backbreaking work
but the absurdity of their barren stomach
breaks my heart

life
- angst-ridden
when temples
turn commune's work place
shrines and tombs
serve as local headquarters
- troubled
when the domestic authority
seize the house of worship
during the canonization of 117 Vietnamese martyrs
keeping out church members, barricading them from visiting and praying
and at each solemn mass
plain-clothed cops mingle in the only church in town
to single out the faces of teachers and government workers
to execute elimination

my friends in Vietnam these days
still fight each other for the green dollar
still at odd with the rice pot everyday
my friends, the outstanding students of the whole province,
are occupied with earning enough to send Mom-home the monthly rice
a generation negotiating peace with bread and dress

how poverty lives well
since the French colonization
now evermore impecunious
farmers renting land,
farmers taxing life
lush rice fields
withered souls
they suffer in solitude
to give my generation an era of silenced peace

our peace is the rice seed
choked in the forestry of thorns
stunted,
putrefied
huffing

who said we have peace?
who said we have peace?
who said we have peace?

oh, peace, how do Thee define thyself?
would Thee ever reify my life...?

"no justice, no peace!
no justice, no peace!
no justice, no peace!"

thế hệ hòa bình

thế giới gọi chúng tôi là
“thế hệ hòa bình”
những con người được sinh ra sau mười lăm thế kỷ binh đao của một Việt Nam tan tác
sau tháng Tư 1975
một kết thúc
của nhiều bắt đầu
vô định

kết thúc của một cuộc chiến không có lịch sử
kết thúc của một con rồng Á Châu, của Hòn Ngọc Viễn Đông
khởi đầu của một thời đại lưu vong
của thủ mưu đưa nhân sinh lên bàn mổ, của nhục nhằn nhân bản

1975-1994
mười chín năm chao đảo bản loạn
tôi nếm cái âm cái sắc của hòa bình

lẫn lộn vàng thau

cái hòa bình của bạn tôi
 vất vả chống chọi mặt trời chang chang nắng
 đạp xe đến trường ngày này qua ngày khác
 hai tiếng mỗi bận
 nuốt vào khói xe, hít lấy bụi đường

máy đưa ở quê ngoại
 đi bộ già ba tiếng còn chưa thấy công trường
 mùa nước lên cuốn đi ít đưa
 chết trôi sông
 mất xác

con nít quê tôi
 sôi đời, chữ cần đôi không biết
 mỗi ngày xông xáo vô bung bắt còng bắt cáy
 phân nửa rang muối cả nhà cơm mỗi bữa
 phân nửa cân bán cho vịt xơi

những chính kiến đối lập vẫn xâu xé nhau
 những tranh chấp ý thức hệ luôn săn đuổi
 chúng tôi chạy huyệt hơi
 mà vẫn không thoát
 cái thòng lọng
 vô hình

bạn tôi
 chòi tranh, vách đất
 cày sâu cuốc bẫm
 mẹ nó cưỡi ngựa sắt đi dạy ở xã bên cạnh
 dài hai tiếng đồng hồ đường đất, lộc cộc một tiếng đồng hồ đường đá
 mà vẫn bị giảm biên chế
 ba nó hồi đó đi bộ đội
 bị đất vùi, sau moi lên được
 dờ khùng dờ chết, khùng bố vợ con
 ngày nó ra trường trung học
 mẹ nó mai mối
 gả nó cho Việt kiều bên Úc
 mong thân nó đỡ khổ
 nó bỏ người yêu đầu đời
 để làm giấy hôn thú xuất ngoại
 rồi không chịu nổi
 nó phát điên

nông dân quê tôi

cây cà
cần lao một đời, đời trắng
tôi không đau cái quần quật của họ
mà chẳng cam cái lưng bao tử triền miên
vô nghĩa ấy

đời
oán than
khi chùa chiền
biến thành sân phơi hợp tác xã
lăng miếu
hóa trụ sở ủy ban nhân dân
bất an
khi 117 vị tử đạo Việt Nam được phong thánh
công an phường
bố ráp nhà thờ
đảo trước áp sau không cho con chiên viếng thăm, cầu nguyện
mỗi dịp lễ lớn
người ta vẫn đi lòng trong ngôi thánh đường duy nhất trong thị trấn
khuôn mặt của công nhân viên, giáo chức
để hôm sau khai trừ

bạn bè tôi ở Việt Nam giờ
vẫn đánh nhau với đồng đô la xanh
vẫn tranh chấp với nồi cơm mỗi bữa
bạn tôi, những sinh viên ưu tú của tỉnh Tiền Giang
không nghĩ gì hơn là làm sao đủ tiền cơm gửi về quê cho mẹ, mỗi tháng
một thế hệ tranh thủ hòa bình với vá áo túi cơm

mà vẫn nghèo
nghèo từ cái thời Pháp thuộc
giờ càng điêu đứng
nông dân đi thuê đất,
nông dân đóng thuế đời
lúa xanh rì
người héo hắt
họ khổ không trách không than
cho thế hệ tôi nền hòa bình câm nín

hòa bình của chúng tôi là hạt lúa
bị xiết giữa rừng gai
thui chột,
mai một
ngóp

ai bảo chúng tôi có hòa bình?

ai bảo chúng tôi có hòa bình?
ai bảo chúng tôi có hòa bình?

hòa bình ơi, Người có bao nhiêu cái định nghĩa?
có định nghĩa nào làm rõ được đời tôi...?

"không công lý, sao có hòa bình!
không công lý, sao có hòa bình!
không công lý, sao có hòa bình!"

**foreigners at home, forging the Vietnamese diasporas
(aka Proclamation of a Diasporic Self)**

we are foreigners
in all corners of the world
we look different
and don't fit in, or are not supposed to, even if we were born there,
we are known as 'citizens'
but lead the lives of damned 'second class'
we are called 'model minority'
and simultaneously 'yellow trash'
we are stereotyped
as the yellow peril, the yellow power
the Asian breed
the Vietnam War

but we aren't any of these things
we are humans
we are diverse, unique, changing, breathing, living,
we make love, we give birth, we cry, we laugh,
we dream, we work, we play, we chat,
we are not some static masks,
ready to be mocked,
forever stuck

we are contradictions
we are fomentation
we are anti-colonization
we are self-determination
we are, like everyone else, all guests of the earth
and in a certain place, some of us have been guests longer than others
some guests were even murderers

we are foreign workers
foreign brides
foreign babysitters
foreign students
foreign residents
foreign nationals
foreign bodies
at home
in the foreign land that we call home

we are called names
we are told to go back
(where to? our mother's cervix?)

we are ridiculed, poked fun of,
 we are 'different'
 even if we speak English (or the respective local language)
 without an accent
 but our biological makeup
 is the blame for all of the disruptions we don't cause,
 but still get credit
 or is it your prejudice?

we are foreigners
 in our own backyard
 trying to figure out
 where we had come from
 and where we are heading
 while the whole world
 doesn't stop spinning, moving, swapping bodies and stories
 we are foreigners
 wherever we are

com on, lift your glass, and sip a toast
 to all the foreigners seeking home
 in the Vietnamese diasporas!

be home! and ride on!
 your curfew is naught.

**ngoại kiều tại nhà, thiết kế thế giới Việt hải ngoại
 (aka Tuyên Ngôn tự bạch của một kẻ ngoại biên)**

chúng tôi là ngoại kiều
 ở khắp nơi trên thế giới
 chúng tôi không giống ai
 và không hội nhập được, hay không được phép hội nhập, cho dù chúng tôi sinh ra ở đó,
 chúng tôi là 'công dân'
 nhưng phải đứng hạng hai
 chúng tôi được gọi là 'thiểu số mẫu mực'
 nhưng cũng bị kêu 'da vàng rác rưởi'
 chúng tôi bị quơ đũa cả nắm
 là con địch hạch da vàng, quyền lực da vàng
 bọn Á châu
 cuộc chiến Việt Nam

nhưng chúng tôi không là những thứ này
 chúng tôi là con người
 chúng tôi đa dạng, vô song, biến chuyển, đang thử, đang sống,
 chúng tôi làm tình, sinh con, biết khóc, biết cười,

chúng tôi có hoài bão, làm việc, vui chơi, trò chuyện,
chúng tôi không là những mặt nạ cứng khô,
sẵn sàng chờ bị phi báng,
ngàn đời mắc kẹt

chúng tôi là những mâu thuẫn
chúng tôi là men muối
chúng tôi chống đô hộ
chúng tôi tự cường
chúng tôi, giống như tất cả mọi người khác, là khách trên mặt đất
và ở một nơi nhất định, người này đã làm khách lâu hơn người kia
có nhiều vị khách còn là kẻ giết người

chúng tôi là công nhân ngoại quốc
cô dâu ngoại quốc
vú em ngoại quốc
sinh viên du học
thường trú nhân ngoại quốc
ngoại kiều
những cơ thể ngoại quốc
tại nhà
trên những miền đất lạ chúng tôi gọi là nhà

chúng tôi bị chửi rủa
chúng tôi bị đuổi về
(về đâu? từ cung của mẹ?)
chúng tôi bị lãng mạ, mĩa mai,
chúng tôi ‘khác người’
ngay cả khi chúng tôi nói tiếng Anh (hay một ngôn ngữ địa phương nào đó)
không bị lai giọng
nhưng cái cấu tạo sinh thể của chúng tôi
là cái cơ để chúng tôi bị kết án cho những cái gậy đồ
mà chúng tôi không tạo ra
hay đó là sự kỳ thị của quý vị?

chúng tôi là người ngoại quốc
ngay trong sân nhà mình
cố tìm hiểu xem
mình đã đến từ đâu
và đang đi về đâu
trong khi cả thế giới
vẫn không ngừng xoay, dịch, trao đổi con người và kinh nghiệm
chúng tôi là ngoại kiều
ở bất cứ nơi nào

thôi nào, xin nâng ly của quý vị, và nhấp môi

chúc lành cho tất cả những ngoại kiều đang tìm lối về
trong thế giới Việt hải ngoại!

hãy về! và hãy khởi hành!
đã không còn giới nghiêm.

i can't help but keep asking

** about the orthopedic program of SAP-VN (Social Assistance Program for Vietnam)*

five fingers
melting into one
what've you got
for a grip crossing the bamboo pole¹?
the arms short,
the elbows sad, reversed
they are stubborn
heeding not your commands

your legs shrunk
have yet risen once
bones and skin deformed, in mutual denial
they disagree, leaving you straitened
your sense of disability flutters

your four limbs speak different languages
your life paralytic, dragging along
the agony grows on your hair
inundating you in a marginalized identity

your sleep unsound,
your wake like a spineless bamboo
crawling round at the foot of the society
searching for home in vain

who is responsible
for your sufferings?
do i sue this life,
hatred, or wars?
i can't help asking
why you are disabled?
and why penury keeps stalking you...

i can't help asking:
why you must wait
all of these years
for a surgery
to be free
so that with the first time you rise
your life is clothed in the silk of humanity

¹ Some bridges in Vietnam are simply made out of a bamboo pole. To cross, one needs to hold fast to the supporting rail above the bridge.

the belated steps
filled with hope
let us help you
make a first attempt

the hesitant steps
post-surgery
may you walk with poise
into life

tôi cứ phải hỏi...

** về chương trình giải phẫu chỉnh hình của SAP-VN*

tay năm ngón
tan vào thành một
em lấy gì
bầu vú giữa cầu tre
cánh tay đoạn,
khuyết tay buồn, lật ngược,
nó cứng đầu
nên em bảo, chẳng nghe

chân cong quíu
chưa một lần đứng dậy
xương và da dị dạng, khước từ nhau
chúng bất hòa, nên em còn lâm lũi
mỗi một ngày niềm khuyết tật bôn ba

tứ chi em đã bất đồng ngôn ngữ
cuộc đời em vẫn bất toại, lết la
nỗi tủi hờn ngày đêm mọc trên tóc
xóa trên em một căn cước bên lề

ngủ không lành,
thức không khỏi hằm hiu
em vẫn sống như cây tre mát cật
bò quanh chân xã hội
lắt lẩy về

tôi bắt tội ai
cho những đọa đày em chịu?
tôi kiện cuộc đời,
thù hận, hay chiến tranh?
tôi cứ phải hỏi
vì sao em tàn tật?

và vì sao nghèo đói mãi bám chân...

tôi cứ phải hỏi:
vì sao em phải đợi
bao tháng năm rồi
chờ giải phẫu
hóa thân
để một bước đầu tiên em chỗi dậy
là một ngày đời óng ả ánh nhân

những bước chân muộn màng
đầy hy vọng
hãy cho em
được cất bước một lần

những bước chân ngập ngừng
sau giải phẫu
hãy cho em kiên vững
bước vào đời

About the Author



Trangdai Glasseý-Trànguyễn is the sole scholar having conducted hundreds of oral history interviews and multi-sited research on the Vietnamese diasporas in the U.S., Europe, Australia, and Asia since the 1990s. As the first scholar to conduct extensive fieldwork and oral history projects in Little Saigon, Orange County, California, Trangdai received several awards for her studies, and was the winner for the 2004 CSU-system Student Research Competition, Graduate level, with the entry “Orange County, Yellow History: An Intimate Encounter with Vietnamese American Lives” based on the Vietnamese American Project. A celebrated and syndicated bilingual author, Trangdai has published over 400 creative and critical works in academic journals, anthologies, edited volumes, and the media. An exceptional-ranking Fulbright scholar, she started the very first oral history project on the Vietnamese populations in Sweden in 2004. Trangdai holds an M.A. in History from CSU Fullerton, an M.A. in Anthropology from Stanford University, and is working toward her Ph.D.



Volume 8 (2013)

Journal of Southeast Asian American Education & Advancement

www.JSAAEA.org

A peer-reviewed
scholarly journal
published by the
National Association
for the Education &
Advancement of
Cambodian, Laotian,
and Vietnamese
Americans (NAFEA)

Editor

Dr. Wayne E. Wright

University of Texas at San Antonio

Associate Editors

Dr. Chhany Sak-Humphry

University of Hawaii at Manoa

Dr. Phitsamay Sychitkokhong Uy

University of Massachusetts, Lowell

Book Review Editor

Dr. Vichet Chhuon

University of Minnesota

Creative Works Editor

Bryan Thao Worra

Lao Assistance Center

Special Advisor

Gregory Green

Curator, Echols Collection on Southeast Asia, Cornell University Library

Journal Manager

Yeng Yang

University of Texas at San Antonio

Comments and questions for the editorial staff may be directed to jsaaea@lists.sis.utsa.edu

Editorial Review Board

Dr. Steve Arounsack

California State University, Stanislaus

Dr. Phala Chea

Lowell Public Schools

Dr. Loan Dao

University of Massachusetts, Boston

Dr. Changming Duan

University of Missouri, Kansas City

Dr. Jeremy Hein

University of Wisconsin – Eau Claire

Dr. Samlong Inthaly

Minneapolis Public Schools

Dr. Ketmani Kouanchao

Mr. San Jacinto College

Dr. Carl L. Bankston III

Tulane University

Dr. George Chigas

University of Massachusetts, Lowell

Dr. Hien Duc Do

San Jose State University

Dr. Sophal Ear

U.S. Naval Postgraduate School

Dr. Nancy H. Hornberger

University of Pennsylvania

Dr. Peter Nien-Chu Kiang

University of Massachusetts, Boston

Dr. Kevin K. Kumashiro

University of Illinois, Chicago

Dr. Ha Lam

Arizona State University

Dr. Stacey Lee

University of Wisconsin, Madison

Dr. Sue Needham

California State University, Dominguez Hills

Dr. Max Niedzwiecki

Daylight Consulting Group

Dr. Clara Park

California State University, Northridge

Dr. Mark Pfeifer

SUNY Institute of Technology

Dr. Loan T. Phan

University of New Hampshire

Dr. Karen Quintiliani

California State University, Long Beach

Dr. Angela Reyes

Hunter College, The City University of New York

Dr. Fay Shin

California State University, Long Beach

Dr. Cathy J. Schlund-Vials

University of Connecticut, Storrs

Dr. Yer J. Thao

Portland State University

Dr. Myluong Tran

San Diego State University

Dr. Khatharya Um

University of California, Berkeley

Dr. Linda Trinh Vo

University of California, Irvine

Dr. Yang Sao Xiong

University of Wisconsin-Madison

Dr. Kou Yang

California State University, Stanislaus

Dr. Jonathan H. X. Lee

San Francisco State University

Dr. Monirith Ly

Texas State University-San Marcos

Dr. Bic Ngo

University of Minnesota

Dr. Leakhena Nou

California State University, Long Beach

Dr. Isabelle Thuy Pelaud

San Francisco State University

Dr. Giang Pham

University of Minnesota

Dr. Bounlieng Phommasouvanh

Minnesota Department of Education

Dr. Kalyani Rai

University of Wisconsin, Milwaukee

Dr. Soveacha Ros

Royal University of Phnom Penh

Dr. Nancy J. Smith-Hefner

Boston University

Dr. Christine Su

Ohio University

Dr. Loan Tran

University of California, Riverside

Dr. Tinou Tran

Alief Independent School District

Dr. Silvy Un

Frost Lake Elementary School

Dr. Terrence G. Wiley

Center for Applied Linguistics

Dr. Zha Blong Xiong

University of Minnesota

Doctoral Student Editorial Review Board

Sovicheth Boun

University of Texas at San Antonio

Keo Chea-Young

University of Pennsylvania

Peter Tan Keo

Columbia University

Minh Mai

University of Wisconsin-Madison

Hoa Nha Nguyen

Boston College

Vanna Som

Harvard University

Virak Chan

University of Texas at San Antonio

Annie BichLoan Duong

San Joaquin County Office of Education

Ravy Lao

University of California, Santa Barbara

Thien-Huong Ninh

University of Southern California

Malaphone Phommasa

University of California, Santa Barbara

Alisia Tran

University of Minnesota

Krissyvan Truong

Claremont Graduate University